

Số: 163/2019/QĐST-HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 13 tháng 8 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 245/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Thái Tuấn A - sinh năm 1983

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: Số 10, phố Tô Vĩnh Diện, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Thái Tuấn A và Chị Nguyễn Thị T

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tuấn A và chị T.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự : Vợ chồng có 02 con chung: Cháu Thái Đại L sinh ngày 03/4/2013 và cháu Thái Trường S, sinh ngày 01/01/2015. Chị T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000đ/ tháng, kể từ tháng 8/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị T nộp án phí sơ thẩm ly hôn, án phí cấp dưỡng cả phần của anh Tuấn A, tổng cộng là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai số AA/2018/0003627 ngày 18/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Chị T đã nộp đủ án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự
- VKSND Triệu Sơn
- CC Thi hành án;
- UBND thị trấn Triệu Sơn;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thu**